PERÚ | Ministerio de Comercio Exterior y Turismo

8 March 2018

His Excellency
Mr. Tran Tuan Anh
Minister of Industry and Trade
Socialist Republic of Viet Nam

Dear Minister,

I am pleased to acknowledge receipt of your letter of this date, which reads as follows:

> "In connection with the signing on this date of the *Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership* (the "Agreement"), I have the honour to confirm the following agreement reached between the Government of the Socialist Republic of Viet Nam ("Viet Nam") and the Government of the Republic of Peru ("Peru"):
>
> Nothing in Section D (Electronic Payment Card Services) of Annex 11-B (Specific Commitments) to Chapter 11 (Financial Services) of the Agreement restricts the right of Viet Nam to adopt or maintain measures that condition the cross-border supply of electronic payment services into Viet Nam by a service supplier of another Party on a requirement that such electronic payment services are processed through a national switching facility licensed by the State Bank of Viet Nam, and that facility is positioned between such supplier and financial institutions[1]/payment intermediaries in Viet Nam. Any such requirement shall:
>
> (1) not be used as a means of avoiding Viet Nam's obligations under Section D (Electronic Payment Card Services);
>
> (2) not result in a competitive disadvantage to the service suppliers of another Party;
>
> (3) ensure the security, speed or reliability of the services, and preserve the ability of service suppliers of another Party to innovate; and
>
> (4) not impose unreasonable costs, directly or indirectly, on service suppliers of another Party.
>
> If the national switching facility of Viet Nam and a supplier of another Party enter into an agreement or agreements for the processing of electronic payment transactions that set out standards for operation of that facility, compliance with the terms of the agreement or agreements shall be deemed to satisfy Viet Nam's obligations under paragraphs (2), (3) and (4) with respect to that supplier.

[1] For the purpose of this letter, financial institutions include foreign bank branches in Viet Nam.

I have the honour to propose that this letter and your letter of confirmation in reply shall constitute an agreement between our two Governments, which shall enter into force on the date of entry into force of the Agreement as between Viet Nam and Peru.

The English and the Spanish texts of this letter are equally authentic. In the event of any divergence between those texts, the English text shall prevail."

I have the further honour to confirm that my Government shares this understanding, and that your letter and this letter in reply shall constitute an agreement between our two Governments, which shall enter into force on the date of entry into force of the *Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership* as between the Republic of Peru and the Socialist Republic of Viet Nam.

The English and the Spanish texts of this letter are equally authentic. In the event of any divergence between those texts, the English text shall prevail.

Yours sincerely,

Eduardo Ferreyros Küppers
Minister of Foreign Trade and Tourism
Peru

PERÚ | Ministerio de Comercio Exterior y Turismo

8 de marzo de 2018

Su Excelencia
Sr. Tran Tuan Anh
Ministro de Industria y Comercio
República Socialista de Viet Nam

Estimado Ministro,

Me complace acusar recibo de su carta de esta fecha que señala lo siguiente:

> "En relación con la firma en esta fecha del *Tratado Integral y Progresista de Asociación Transpacífico* (el "Tratado"), tengo el honor de confirmar el siguiente acuerdo alcanzado entre el Gobierno de la República Socialista de Viet Nam ("Viet Nam") y el Gobierno de la República del Perú ("Perú"):
>
> Nada en la Sección D (Servicios Electrónicos de Tarjeta de Pago) del Anexo 11-B (Compromisos Específicos) del Capítulo 11 (Servicios Financieros) del Tratado restringe el derecho de Viet Nam de adoptar o mantener medidas que condicionen el suministro transfronterizo de servicios de pago electrónico a Viet Nam por un proveedor de servicios de otra Parte con el requisito de que dichos servicios de pago electrónico sean procesados a través de una central nacional de conmutación autorizada por el Banco Nacional de Viet Nam, y que esa central se encuentre situada entre dicho proveedor y las instituciones financieras[1]/intermediarios de pago en Viet Nam. Cualquiera de dichas medidas:
>
> (1) no será usada como un medio para evadir las obligaciones de Viet Nam bajo la Sección D (Servicios Electrónicos de Tarjeta de Pago);
>
> (2) no resultará en la creación de una desventaja competitiva a los proveedores de servicio de otra Parte;
>
> (3) asegurará la seguridad, rapidez, o la fiabilidad de los servicios, y preservará la habilidad de los proveedores de servicio de otra Parte para innovar; y

[1] Para el objeto de esta Carta, instituciones financieras incluye sucursales de bancos extranjeros en Viet Nam.

(4) no impondrá costos irrazonables, directa o indirectamente, a los proveedores de servicio de otra Parte.

Si una central nacional de conmutación de Viet Nam y un proveedor de otra Parte celebran un acuerdo o acuerdos para el procesamiento de transacciones de pago electrónico que establezcan normas para su funcionamiento, el cumplimiento de los términos del acuerdo o acuerdos será considerado para cumplir las obligaciones de Viet Nam bajo los párrafos (2), (3) y (4) en relación a ese proveedor.

Tengo el honor de proponer que esta carta y su carta de confirmación en respuesta constituyen un acuerdo entre nuestros dos Gobiernos, el cual deberá entrar en vigor en la fecha de entrada en vigor del Tratado entre Viet Nam y el Perú.

Las versiones en inglés y español de esta carta son igualmente auténticas. En caso ocurra alguna divergencia entre estos textos, la versión en inglés prevalecerá."

Tengo asimismo el honor de confirmar que mi Gobierno comparte este entendimiento y que su carta y esta carta en respuesta constituyen un acuerdo entre nuestros dos Gobiernos, el cual entrará en vigor en la fecha de entrada en vigor del *Tratado Integral y Progresista de Asociación Transpacífico* entre la República del Perú y la República Socialista de Viet Nam.

Las versiones en inglés y español de esta carta son igualmente auténticas. En caso ocurra alguna divergencia entre estos textos, la versión en inglés prevalecerá.

Atentamente,

Eduardo Ferreyros Küppers
Ministro de Comercio Exterior y Turismo
Perú

Ngày 08 tháng 3 năm 2018

Ngài Trần Tuấn Anh
Bộ trưởng Bộ Công thương
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thưa Ngài Bộ trưởng,

Tôi rất hân hạnh nhận được thư của ông đề ngày hôm nay có nội dung như sau:

"Liên quan đến việc ký *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* ("Hiệp định") ngày hôm nay, tôi rất hân hạnh xác nhận thỏa thuận sau đã được thống nhất giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ("Việt Nam") và Chính phủ Cộng hòa Pê-ru ("Pê-ru"):

Không có quy định nào trong Mục D (Dịch vụ Thẻ Thanh toán Điện tử) của Phụ lục 11-B (Các Cam kết cụ thể) tại Chương 11 (Dịch vụ Tài chính) của Hiệp định hạn chế quyền của Việt Nam trong việc áp dụng hoặc duy trì các biện pháp đặt điều kiện cho việc một nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác cung cấp các dịch vụ thanh toán điện tử qua biên giới vào Việt Nam phải thông qua một đơn vị chuyển mạch thẻ quốc gia do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép và đơn vị này có vị thế ở giữa nhà cung cấp đó và các tổ chức tài chính[2]/trung gian thanh toán ở Việt Nam. Các yêu cầu này sẽ:

(1) Không được sử dụng như một phương tiện để né tránh các nghĩa vụ của Việt Nam theo Mục D (Dịch vụ Thẻ Thanh toán Điện tử);

(2) Không tạo ra điều kiện bất lợi trong cạnh tranh đối với các nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác;

(3) Đảm bảo an ninh, tốc độ và độ tin cậy của dịch vụ, và duy trì năng lực đổi mới của nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác; và

(4) Không áp đặt các chi phí không hợp lý, trực tiếp hoặc gián tiếp, đối với các nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác.

Nếu đơn vị chuyển mạch thẻ quốc gia của Việt Nam và nhà cung cấp của một Bên khác ký một hoặc các thỏa thuận về việc xử lý các giao dịch thanh toán điện tử trong đó bao gồm các tiêu chuẩn hoạt động của đơn vị này, thì việc tuân thủ

[2] Phục vụ mục đích của Hiệp định này, tổ chức tài chính bao gồm cả các chi nhánh của ngân hàng nước ngoài ở Việt Nam

các điều khoản trong thỏa thuận đó được coi là đã thỏa mãn các nghĩa vụ của Việt Nam nêu tại các đoạn (2), (3), và (4) nêu trên đối với nhà cung cấp đó.

Tôi rất hân hạnh đề xuất rằng bức thư này và thư trả lời xác nhận của ngài sẽ tạo thành một thỏa thuận giữa hai Chính phủ và sẽ có hiệu lực cùng ngày có hiệu lực của Hiệp định đối với cả Việt Nam và Pê-ru.

Các bản tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha của bức thư này có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa các văn bản đó, bản tiếng Anh sẽ được sử dụng để dẫn chiếu."

Tôi rất hân hạnh được xác nhận rằng Chính phủ nước Tôi cũng có chung cách hiểu nói trên và rằng bức thư của Ngài và thư trả lời này tạo thành thỏa thuận giữa hai Chính phủ chúng ta, có hiệu lực cùng ngày có hiệu lực của *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* đối với cả Cộng hòa Pê-ru và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Các bản tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha của bức thư này có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa các văn bản đó, bản tiếng Anh sẽ được sử dụng để dẫn chiếu.

Trân trọng,

Eduardo Ferreyros Küppers
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương và Du lịch
Cộng hòa Pê-ru

Ngày 08 tháng 3 năm 2018

Ngài Eduardo Ferreyros Küppers
Bộ trưởng Bộ Ngoại thương và Du lịch
Cộng hòa Pê-ru

Thưa Ngài Bộ trưởng,

Liên quan đến việc ký *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* ("Hiệp định") ngày hôm nay, tôi rất hân hạnh xác nhận thỏa thuận sau đã được thống nhất giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ("Việt Nam") và Chính phủ Cộng hòa Pê-ru ("Pê-ru"):

Không có quy định nào trong Mục D (Dịch vụ Thẻ Thanh toán Điện tử) của Phụ lục 11-B (Các Cam kết cụ thể) tại Chương 11 (Dịch vụ Tài chính) của Hiệp định hạn chế quyền của Việt Nam trong việc áp dụng hoặc duy trì các biện pháp đặt điều kiện cho việc một nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác cung cấp các dịch vụ thanh toán điện tử qua biên giới vào Việt Nam phải thông qua một đơn vị chuyển mạch thẻ quốc gia do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép và đơn vị này có vị thế ở giữa nhà cung cấp đó và các tổ chức tài chính[1]/trung gian thanh toán ở Việt Nam. Các yêu cầu này sẽ:

(1) Không được sử dụng như một phương tiện để né tránh các nghĩa vụ của Việt Nam theo Mục D (Dịch vụ Thẻ Thanh toán Điện tử);

(2) Không tạo ra điều kiện bất lợi trong cạnh tranh đối với các nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác;

(3) Đảm bảo an ninh, tốc độ và độ tin cậy của dịch vụ, và duy trì năng lực đổi mới của nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác; và

(4) Không áp đặt các chi phí không hợp lý, trực tiếp hoặc gián tiếp, đối với các nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác.

Nếu đơn vị chuyển mạch thẻ quốc gia của Việt Nam và nhà cung cấp của một Bên khác ký một hoặc các thỏa thuận về việc xử lý các giao dịch thanh toán điện tử trong đó bao gồm các tiêu chuẩn hoạt động của đơn vị này, thì việc tuân thủ các điều khoản trong thỏa thuận đó được coi là đã thỏa mãn các nghĩa vụ của Việt Nam nêu tại các đoạn (2), (3), và (4) nêu trên đối với nhà cung cấp đó.

---

[1] Phục vụ mục đích của Hiệp định này, tổ chức tài chính bao gồm cả các chi nhánh của ngân hàng nước ngoài ở Việt Nam

Tôi rất hân hạnh đề xuất rằng bức thư này và thư trả lời xác nhận của ngài sẽ tạo thành một thỏa thuận giữa hai Chính phủ và sẽ có hiệu lực cùng ngày có hiệu lực của Hiệp định đối với cả Việt Nam và Pê-ru.

Các bản tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha của bức thư này có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa các văn bản đó, bản tiếng Anh sẽ được sử dụng để dẫn chiếu.

Trân trọng,

Trần Tuấn Anh
Bộ trưởng Bộ Công thương
Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam